

Số: 86/BC-HĐND

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO

### Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc quy định mức đóng góp và chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 09/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức đóng góp và chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan, Ban Văn hoá - Xã hội báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

#### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất với các căn cứ pháp lý nêu trong dự thảo Nghị quyết về việc quy định mức đóng góp và chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

#### II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo báo cáo của UBND tỉnh tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 09/4/2020, trên địa bàn tỉnh có 7.371 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý. Trong đó, số người nghiện đang sống ngoài cộng đồng là 6.678 người, số người đang cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện của tỉnh là 597 người, số đang bị giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh là 96 người.

Thực hiện Thông tư Liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 08/10/2014 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2019), từ năm 2015 đến năm 2019, trên địa bàn tỉnh có 1.152 người tự nguyện cai nghiện ma túy nhưng chỉ có 79 người được miễn 100% các khoản đóng góp (chiếm 6,85%), 13 người được giảm 50% các khoản đóng góp (chiếm 1,15%) với số tiền là 656,15 triệu đồng, còn lại 1.060 người (chiếm 92%) phải nộp 100% các khoản đóng góp. Số người được hưởng chính sách rất ít so với tổng số người tự nguyện cai nghiện ma túy do phần lớn trong số họ không thuộc các đối tượng được miễn, giảm.

Nhằm hỗ trợ và khuyến khích người nghiện ma túy tự nguyện đi cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại Khoản 3, Điều 4 Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối

*của ngân sách địa phương và dự kiến số lượng đối tượng tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc phạm vi quản lý quyết định: Mức hỗ trợ cao hơn, đối tượng mở rộng hơn ngoài chế độ quy định; Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân ít nhất bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Mức hỗ trợ chỗ ở đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện”.*

Từ những nội dung trên, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quy định mức đóng góp và chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và đúng quy định của pháp luật.

### **III. VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với các nội dung đã nêu trong dự thảo Nghị quyết về việc quy định mức đóng góp và chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể như sau:

#### **1. Đối tượng áp dụng**

- Người nghiện ma túy có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Thanh Hóa tự nguyện cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Mức đóng góp đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh**

- Tiền ăn hằng tháng bằng 30% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 30% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc/người/lần.

- Tiền hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác: 70.000 đồng/người/lần.

- Tiền bổ sung trang thiết bị, công cụ, dụng cụ: 300.000 đồng/người/lần.

- Tiền điện, nước sinh hoạt: 80.000 đồng/người/tháng.

- Tiền phục vụ, quản lý: 100.000 đồng/người/tháng.

- 100% chi phí khám sàng lọc, đánh giá mức độ nghiện, thực hiện các dịch vụ kỹ thuật xét nghiệm y tế theo chỉ định của bác sỹ.

- 100% chi phí điều trị nhiễm trùng cơ hội và thuốc chữa bệnh thông thường.

#### **3. Chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh**

a) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập được bố trí chỗ ở và được ngân sách nhà nước hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền

mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Ngoài mức hỗ trợ quy định tại điểm a mục 3 này, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh thuộc các đối tượng: Người thuộc diện chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người chưa thành niên, người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng, người thuộc diện Bảo trợ xã hội, người bị nhiễm HIV/AIDS không còn khả năng lao động, người bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên, người thuộc hộ cận nghèo, người có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% các khoản đóng góp quy định tại mục 2 nêu trên.

#### **4. Thời gian hỗ trợ**

Hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tự nguyện không quá 12 tháng/lần; thời gian thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy ít nhất phải đủ 06 tháng; không giới hạn số lần hỗ trợ.

#### **5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện các khoản hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh, được lấy từ nguồn đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách nhà nước tỉnh hằng năm.

### **IV. KIẾN NGHỊ**

- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết về việc quy định mức đóng góp và chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

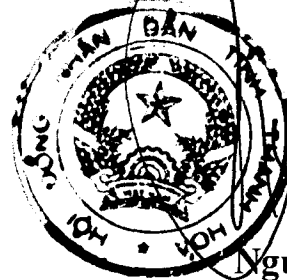
- Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Tài chính và các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Phát

